

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã  
trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25  
tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của  
Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 của  
Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào đối với công chức;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12  
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số  
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một  
số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của  
Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không  
chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 21/TTr-SNV ngày 23  
tháng 01 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức tuyển dụng  
công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 02 năm 2024 và  
thay thế Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Ủy

ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Các nội dung không quy định trong Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Khi các văn bản quy định về công tác tuyển dụng công chức cấp xã dẫn chiếu tại Quy chế ban hành kèm theo được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ (*Vụ pháp chế*);
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra VBQPPL*);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum, Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>TTTT.PKD</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH KON TUM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ**

**Tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

*(Kèm theo Quyết định số 12 /2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
- Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 2. Nguyên tắc tuyển dụng**

- Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, đúng quy định của pháp luật.
- Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải bảo đảm tính cạnh tranh.
- Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí chức danh công chức cần tuyển dụng.
- Ưu tiên tuyển chọn người có tài năng, người có công với nước, người dân tộc thiểu số.

**Điều 3. Căn cứ tuyển dụng**

- Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn của từng chức danh và số lượng chức danh công chức cấp xã còn thiếu, so với số lượng được giao theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cụ thể số lượng, chức danh công chức cấp xã cho từng đơn vị hành chính cấp xã theo quy định.
- Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để làm căn cứ tuyển dụng trước

mỗi kỳ tuyển dụng. Kế hoạch tuyển dụng bao gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

3. Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã khi xét tuyển đối với nhóm đối tượng là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

#### **Điều 4. Điều kiện đăng ký dự tuyển**

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức. Ngoài ra còn phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

a) Đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với cán bộ, công chức cấp xã;

b) Có ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, ngoài các điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy định tại khoản 1 Điều này, còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều 7 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (*Sau đây gọi tắt là Nghị định số 33/2023/NĐ-CP*).

#### **Điều 5. Ưu tiên trong tuyển dụng**

Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; khoản 3 Điều 12 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

#### **Điều 6. Hội đồng tuyển dụng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức việc tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Nội vụ;

c) Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là công chức Phòng Nội vụ;

d) Các ủy viên khác là đại diện lãnh đạo của một số phòng, ban, đơn vị có liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

2. Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thành lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có), Ban kiểm tra sát hạch (khi tổ chức thực hiện phỏng vấn tại vòng 2);

Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc.

b) Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;

c) Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức thi, chấm thi, chấm phúc khảo theo quy chế;

d) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận kết quả thi tuyển, xét tuyển;

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển, xét tuyển;

e) Hội đồng tuyển dụng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Không bố trí những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của người dự tuyển hoặc của bên vợ (chồng) của người dự tuyển; vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi của người dự tuyển hoặc những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật làm thành viên Hội đồng tuyển dụng, thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng.

### **Điều 7. Phương thức tuyển dụng**

1. Việc tuyển dụng công chức cấp xã được thực hiện thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Ngoài hình thức tuyển dụng thông qua thi tuyển và xét tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tiếp nhận người đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm vào làm công chức cấp xã đối với trường hợp theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.

### **Điều 8. Một số nội dung khác trong tuyển dụng công chức cấp xã**

Việc thành lập Ban giám sát tuyển dụng, các Ban, bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng và công tác tổ chức thi tuyển, xét tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH VỀ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

#### **Mục 1**

## **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

### **Điều 9. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã**

1. Căn cứ định mức, số lượng công chức cấp xã được giao, Ủy ban nhân dân cấp xã đăng ký nhu cầu, chỉ tiêu tuyển dụng đối với từng chức danh công chức cấp xã.

2. Trên cơ sở nhu cầu đăng ký tuyển dụng của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch để làm căn cứ tuyển dụng trước mỗi kỳ tuyển dụng. Nội dung kế hoạch bao gồm:

a) Số lượng biên chế công chức cấp xã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Hội đồng nhân dân tỉnh giao và số lượng công chức cấp xã chưa sử dụng của từng đơn vị hành chính cấp xã;

b) Số lượng công chức cần tuyển ở từng chức danh công chức cấp xã;

c) Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số (nếu có), trong đó xác định rõ chỉ tiêu, cơ cấu dân tộc cần tuyển;

d) Số lượng vị trí việc làm thực hiện xét tuyển (nếu có) đối với từng nhóm đối tượng quy định tại Điều 17 Quy chế này;

đ) Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển của từng vị trí việc làm quy định tại Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiêu chuẩn và ngành đào tạo đối với cán bộ, công chức cấp xã;

e) Hình thức và nội dung thi tuyển hoặc xét tuyển hoặc tiếp nhận;

g) Các nội dung khác (nếu có).

### **Điều 10. Trình tự tổ chức tuyển dụng**

Trình tự, thủ tục tuyển dụng công chức cấp xã, bao gồm: Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; trình tự tổ chức tuyển dụng; thông báo kết quả tuyển dụng; hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng; quyết định tuyển dụng và nhận việc, thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

### **Điều 11. Quy định về tập sự**

1. Thời gian tập sự đối với công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 15 Điều 13 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Chế độ tập sự, hướng dẫn tập sự, chế độ chính sách đối với người tập sự, người hướng dẫn tập sự thực hiện theo Điều 20, Điều 21, Điều 22, 23 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

3. Người được tuyển dụng giữ chức danh công chức cấp xã hoàn thành chế độ tập sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận hết thời gian tập sự và xếp lương đối với công chức được tuyển dụng.

### **Điều 12. Hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với người tập sự**

1. Quyết định tuyển dụng bị hủy bỏ trong trường hợp người tập sự không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định bằng văn bản hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Người tập sự bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng được Ủy ban nhân dân cấp xã trợ cấp 01 tháng lương, phụ cấp hiện hưởng và tiền tàu xe về nơi cư trú.

## **Mục 2**

### **TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

#### **Điều 13. Đối tượng tiếp nhận**

Thực hiện theo khoản 1 Điều 14 Nghị định số [33/2023/NĐ-CP](#) ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

#### **Điều 14. Tiêu chuẩn, điều kiện tiếp nhận**

Căn cứ yêu cầu của vị trí chức danh cần tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, tiếp nhận vào làm công chức cấp xã đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số [33/2023/NĐ-CP](#) nếu đáp ứng đủ điều kiện đăng ký dự tuyển, không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 14 Nghị định số [33/2023/NĐ-CP](#) phải có đủ 05 năm công tác trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn*) làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí chức danh công chức cấp xã cần tuyển.

2. Trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số [33/2023/NĐ-CP](#) phải có đủ 05 năm trở lên giữ chức vụ cán bộ cấp xã; trường hợp trước khi bầu giữ chức vụ cán bộ cấp xã đã từng là công chức cấp xã; khi tiếp nhận vào làm công chức cấp xã không phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch.

3. Trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 Nghị định số [33/2023/NĐ-CP](#) phải được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị theo yêu cầu nhiệm vụ và không yêu cầu phải có đủ thời gian 05 năm công tác trở lên làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được điều động, luân chuyển đến; khi tiếp nhận vào làm công chức cấp xã không phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch.

### **Điều 15. Hồ sơ của người được đề nghị tiếp nhận vào làm công chức cấp xã**

Người được đề nghị tiếp nhận vào làm công chức cấp xã phải hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

### **Điều 16. Hội đồng kiểm tra, sát hạch**

1. Khi tiếp nhận các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số [33/2023/NĐ-CP](#) vào làm công chức cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch (trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 khoản 3 Điều 14 Quy chế này). Thành phần Hội đồng kiểm tra, sát hạch được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này.

#### 2. Hội đồng kiểm tra, sát hạch

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, sát hạch; nội dung sát hạch; nguyên tắc làm việc; tiêu chuẩn đối với thành viên Hội đồng kiểm tra, sát hạch thực hiện theo quy định tại điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 4 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

## **Mục 3**

### **XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

#### **Điều 17. Đối tượng xét tuyển**

1. Việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển được thực hiện đối với các nhóm đối tượng sau đây:

a) Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

b) Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học;

c) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng;

d) Người đăng ký dự tuyển vào chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.



2. Việc xét tuyển đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

3. Đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều này thực hiện việc xét tuyển đối với người có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này và thực hiện việc bổ nhiệm chức danh theo quy định của pháp luật về dân quân tự vệ.

**Điều 18. Hình thức, nội dung xét tuyển, xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển**

Hình thức, nội dung xét tuyển, xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

**Mục 4**

**THI TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

**Điều 19. Đối tượng thi tuyển**

Thực hiện thi tuyển đối với các chức danh sau:

1. Văn phòng - Thống kê.
2. Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã).
3. Tài chính - Kế toán.
4. Tư pháp - Hộ tịch.
5. Văn hóa - Xã hội.

**Điều 20. Hình thức, nội dung, thời gian thi và xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã**

Hình thức, nội dung, thời gian thi và xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 21. Trách nhiệm của các sở, ban ngành**

1. Sở Nội vụ
  - a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra công tác tuyển dụng công chức cấp xã tại các huyện, thành phố.

2. Các sở, ban ngành có liên quan phối hợp với Sở Nội vụ trong việc hướng dẫn, kiểm tra công tác tuyển dụng công chức cấp xã tại các huyện, thành phố.

**Điều 22. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tuyển dụng chung của huyện để tổ chức triển khai thực hiện;

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã thuộc phạm vi quản lý theo Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Đăng ký nhu cầu tuyển dụng đúng với vị trí chức danh công chức cấp xã còn thiếu, đảm bảo chuyên ngành phù hợp với từng vị trí chức danh cần tuyển;

b) Bố trí người hướng dẫn tập sự đối với người trúng tuyển công chức cấp xã; theo dõi, đánh giá quá trình tập sự của công chức cấp xã theo quy định./.